



Travel More, Worry Less

AMERICAN INTERNATIONAL GROUP

29 QUYỀN LỢI HỖ TRỢ CHUYỂN ĐI CỦA BẠN

Mức quyền lợi tối đa (VND)

HỖ TRỢ Y TẾ Ở NƯỚC NGOÀI		NÊN MUA	PHÓ BIẾN	CƠ BẢN
		CAO CẤP	PHỔ THÔNG	
1. Chi phí y tế và chi phí nha khoa do tai nạn ở nước ngoài bao gồm nội trú và ngoại trú: Chi phí y tế đối với việc theo dõi điều trị tại Việt Nam được bao gồm: - Người được bảo hiểm dưới 65 tuổi - Người được bảo hiểm từ 65 tuổi trở lên.				
		2.100.000.000	1.575.000.000	
		1.050.000.000	1.050.000.000	
2. Trợ cấp khi nằm viện ở nước ngoài Thanh toán 1.050.000 VND cho mỗi nằm viện của Người được bảo hiểm khi ở nước ngoài.		52.500.000	21.000.000	21.000.000
3. Di chuyển y tế khẩn cấp. Thanh toán các chi phí vận chuyển y tế khẩn cấp do AIG Travel Asia Pacific cung cấp		2.100.000.000	1.575.000.000	1.050.000.000
4. Đưa thi hài về Việt Nam Thanh toán các chi phí cho dịch vụ do AIG Travel Asia Pacific cung cấp khi hồi hương thi hài của Người được bảo hiểm bị tử vong trong khi thực hiện chuyến đi về Việt Nam.		Không giới hạn	Không giới hạn	Không giới hạn
5. Đưa thi hài về Nước nguyên xứ: Thanh toán các chi phí cho dịch vụ do AIG Travel Asia Pacific cung cấp khi hồi hương thi hài của Người được bảo hiểm bị tử vong trong khi thực hiện chuyến đi về Nước nguyên xứ.		630.000.000	315.000.000	210.000.000
6. Dịch vụ trợ giúp toàn cầu của AIG Travel Asia Pacific: Luôn sẵn sàng 24 giờ để cung cấp các dịch vụ hỗ trợ và các dịch vụ khẩn cấp toàn cầu cho bạn trong suốt chuyến đi và được cung cấp hoàn toàn miễn phí. Chỉ cần thực hiện cuộc gọi đến Tổng Đài Trợ Giúp Khẩn Cấp của AIG Travel Asia Pacific bất cứ lúc nào để nhận được các dịch vụ sau đây: - Tư vấn dịch vụ y tế trợ giúp khi nhập viện vận chuyển y tế khẩn cấp. - Trợ giúp về dịch vụ hành lý. - Trợ giúp về dịch vụ pháp lý. - Trợ giúp thu xếp vé máy bay khẩn cấp.		Bao gồm	Bao gồm	Bao gồm
7. Thăm viếng tại bệnh viện Thanh toán các chi phí phát sinh cho một người họ hàng hay bạn bè sang chăm sóc nếu Người được bảo hiểm không thể được vận chuyển cấp cứu và cần phải nằm viện từ hơn 5 ngày trở lên ở nước ngoài.		126.000.000	84.000.000	63.000.000
8. Thăm viếng để thu xếp việc tang lễ Thanh toán các chi phí cho một người họ hàng hay bạn bè sang để thu xếp việc hồi hương thi hài Người được bảo hiểm, trong trường hợp cần thiết.		105.000.000	105.000.000	63.000.000
9. Chăm sóc trẻ em Thanh toán các chi phí cho một người họ hàng hay bạn bè sang đưa con (dưới 18 tuổi) của Người được bảo hiểm về Việt Nam sau khi Người được bảo hiểm phải nằm viện.		126.000.000	84.000.000	63.000.000

HỖ TRỢ TAI NẠN CÁ NHÂN		NÊN MUA	PHÓ BIẾN	CƠ BẢN
		CAO CẤP	PHỔ THÔNG	
10. Tử vong và thương tật do tai nạn - Người được bảo hiểm dưới 65 tuổi - Người được bảo hiểm từ 65 tuổi trở lên - Trẻ em được bảo hiểm (theo Hợp đồng bảo hiểm Gia đình)		3.150.000.000 1.050.000.000 525.000.000	2.100.000.000 1.050.000.000 525.000.000	1.050.000.000 525.000.000 525.000.000
11. Bảo hiểm với số tiền bảo hiểm gấp đôi đối với phương tiện vận chuyển công cộng (chỉ áp dụng cho Chương trình bảo hiểm cao cấp) - Người được bảo hiểm dưới 65 tuổi - Người được bảo hiểm từ 65 tuổi trở lên - Trẻ em được bảo hiểm (theo Hợp đồng bảo hiểm Gia đình)		6.300.000.000 2.100.000.000 1.050.000.000	Không áp dụng Không áp dụng Không áp dụng	Không áp dụng Không áp dụng Không áp dụng
12. Hỗ trợ chi phí học hành của trẻ em Hỗ trợ chi phí học tập dành cho mỗi người con trong giá thú (dưới 23 tuổi trở xuống, đang là sinh viên toàn thời gian tại một trường sau phổ thông trung học được công nhận) trong trường hợp Người được bảo hiểm bị tử vong do tai nạn.		52.500.000	10.500.000	10.500.000
HỖ TRỢ ĐI LẠI		NÊN MUA	PHÓ BIẾN	CƠ BẢN
		CAO CẤP	PHỔ THÔNG	
13. Hủy bỏ chuyến đi Thanh toán tiền đi lại và tiền phòng đã trả trước và không được bồi hoàn do hủy chuyến đi, với điều kiện là việc hủy chuyến phải xảy ra trong vòng 30 ngày trước ngày khởi hành từ Việt Nam		157.500.000	105.000.000	105.000.000
14. Hoãn chuyến đi Thanh toán các chi phí hành chính phát sinh liên quan đến việc đặt lại vé và chỗ ở của Người được bảo hiểm đã trả trước, với điều kiện là việc hoãn chuyến đi phải xảy ra trong vòng 30 ngày trước ngày khởi hành từ Việt Nam.		21.000.000	10.500.000	Không áp dụng
15. Rút ngắn chuyến đi bao gồm trường hợp máy bay bị không tặc Thanh toán các chi phí về đi lại và chỗ ở bị tăng thêm hoặc mất đi do chuyến đi của người được bảo hiểm bị rút ngắn sau khi chuyến đi đã bắt đầu		157.500.000	105.000.000	Không áp dụng
16. Hỗ trợ Người đi cùng Thanh toán các chi phí cho phần còn lại của chuyến đi chưa thực hiện theo lịch trình của Người thân hoặc Người đi cùng do Người được bảo hiểm phải nằm viện và chuyến đi dự kiến bị gián đoạn		126.000.000	84.000.000	Không áp dụng
17. Hành lý cá nhân bao gồm máy tính xách tay Thanh toán cho tổn thất hoặc thiệt hại đối với hành lý, quần áo và tư trang, máy tính xách tay (tối đa 10.500.000 VND đối với mỗi đồ vật hoặc cặp hoặc bộ đồ vật và tối đa 21.000.000 VND đối với máy tính xách tay)		52.500.000	31.500.000	21.000.000
18. Hành lý bị đến chậm Thanh toán 4.200.000 VND cho mỗi 8 tiếng liên tục hành lý của Người được bảo hiểm đến chậm khi ở nước ngoài		10.500.000	10.500.000	10.500.000

19. Giấy tờ đi đường - Mất tiền cá nhân - Thanh toán các chi phí đi lại và chỗ ở của Người được bảo hiểm bao gồm cả chi phí xin cấp hộ chiếu mới, vé vận chuyển và các giấy tờ đi lại khác - Mất tiền do bị trộm sẽ được bảo hiểm (với số tiền tối đa 6.300.000 VND)	63.000.000	42.000.000	31.500.000
20. Chuyển đi bị trì hoãn Thanh toán 2.100.000 VND cho mỗi 6 tiếng liên tục chuyến đi bị trì hoãn	21.000.000	15.750.000	10.500.000
21. Lỡ nổi chuyến Thanh toán 2.100.000 VND cho mỗi 6 tiếng liên tục bị lỡ nổi chuyến	4.200.000	4.200.000	4.200.000
22. Chuyển đi bị gián đoạn Thanh toán cho phần không được sử dụng của chuyến đi đối với tổn thất về đi lại và/hoặc chi phí ở đã trả trước	157.500.000	105.000.000	Không áp dụng
23. Trách nhiệm cá nhân Thanh toán cho Người được bảo hiểm các trách nhiệm pháp lý đối với bên thứ ba hoặc những thiệt hại về tài sản của bên thứ ba do lỗi bất cẩn của Người được bảo hiểm gây ra.	2.100.000.000	1.575.000.000	1.050.000.000
24. Bắt cóc và con tin Thanh toán 3.150.000 VND cho mỗi 24 tiếng Người được bảo hiểm bị bắt cóc làm con tin xảy ra trong Chuyến đi nước ngoài	105.000.000	63.000.000	42.000.000
CÁC QUYỀN LỢI ĐẶC BIỆT KHÁC	NÊN MUA	PHÓ BIẾN	CƠ BẢN
	CAO CẤP	PHỔ THÔNG	
25. Bồi hoàn khấu trừ bảo hiểm đối với phương tiện thuê Thanh toán khoản khấu trừ bồi thường đối với phương tiện Người được bảo hiểm thuê sử dụng và bị tai nạn ở nước ngoài.	10.500.000	Không áp dụng	Không áp dụng
26. Ưu đãi dành cho khách chơi golf - Mất mát/hư hỏng đối với dụng cụ chơi golf - Cú đánh Hole-in-one - Phí thuê sân	14.700.000 4.200.000 14.700.000	10.500.000 Không áp dụng 10.500.000	6.300.000 Không áp dụng 6.300.000
27. Hỗ trợ tổn thất tư gia vì hỏa hoạn Thanh toán cho các tổn thất hoặc thiệt hại đối với tài sản trong gia đình gây ra bởi hỏa hoạn xảy ra trong thời hạn bảo hiểm	105.000.000	63.000.000	21.000.000
28. Tự động gia hạn hợp đồng bảo hiểm - Đối với hợp đồng bảo hiểm theo chuyến đi, thời gian bảo hiểm sẽ được tự động kéo dài thêm 72 giờ miễn phí trong trường hợp người được bảo hiểm gặp phải những sự cố nằm ngoài tầm kiểm soát - Hợp đồng bảo hiểm sẽ được gia hạn đến 30 ngày không tính phí bổ sung nếu Người được bảo hiểm phải nằm viện hoặc kiếm dịch y tế.	Bao gồm	Bao gồm	Bao gồm
29. Bảo hiểm trong trường hợp bị khủng bố Toàn bộ các quyền lợi từ 1 - 28 của chương trình bảo hiểm đều được áp dụng khi chúng xảy ra bởi các hành động khủng bố khi người được bảo hiểm ở nước ngoài.	Bao gồm	Bao gồm	Bao gồm

NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

Bảo hiểm phải được mua trước chuyến đi, ngày hiệu lực là ngày rời khỏi Việt Nam, tất cả điều chỉnh thông tin phải thông báo đến AIG trước ngày hiệu lực. Người được bảo hiểm không quá 76 tuổi.

Bảo hiểm chuyến đi

- Mỗi chuyến đi tối đa 182 ngày.

Bảo hiểm năm

- Không giới hạn số lượng chuyến đi trong một năm.

- Thời gian tối đa cho một chuyến đi là 90 ngày.

Đơn gia đình

- Tối đa 2 người lớn, không giới hạn số lượng trẻ em đi cùng và tất cả mọi người trong đơn phải cùng đi cùng về.

- Trẻ em phải có mối quan hệ trong gia đình với người lớn đi cùng.

- Bảo hiểm năm: vợ chồng hợp pháp với toàn bộ con cái.

Tất cả các bệnh, điều kiện y tế tồn tại trước không nằm trong phạm vi bảo hiểm.

Bảo hiểm chỉ áp dụng cho các tổn thất xảy ra ở nước ngoài.

Tất cả những nội dung trên được trích từ điều kiện, điều khoản và điểm loại trừ từ quy tắc bảo hiểm du lịch Travel Guard của AIG. Vui lòng tham khảo quy tắc bảo hiểm để có thông tin chi tiết .

Du Lịch là một trải nghiệm tuyệt vời và quý giá khi bạn được đặt chân đến khám phá vùng đất, con người và nền văn hóa mới. Chuyến đi của bạn sẽ trở nên tuyệt vời hơn với AIG Travel Guard.

Chúng tôi sẽ hỗ trợ trong suốt hành trình của bạn....

TRUNG TÂM HỖ TRỢ KHẨN CẤP TOÀN CẦU CỦA AIG



ĐẶC QUYỀN DÀNH RIÊNG CHO BẠN

Mạng lưới toàn cầu

Hỗ trợ Tiếng Việt

Phục vụ riêng khách hàng của AIG

8 trung tâm hỗ trợ

Đáp ứng điều kiện Visa

Hỗ trợ Y tế 24/7

Tai nạn cá nhân

Chậm trễ hành lý

Chuyến bay bị trễ

Hỗ trợ khẩn cấp: +603 2772 5688

LÝ DO BẠN NÊN CHỌN AIG

Các dịch vụ của Travel Guard®

HỖ TRỢ AN NINH

Với sự hỗ trợ của một mạng lưới các cố vấn an ninh toàn cầu, chúng tôi ứng phó từ những sự cố an ninh nhỏ đến các sự vụ đe dọa đến tính mạng

HỖ TRỢ DU LỊCH

Trì hoãn chuyến bay, thời tiết thất thường, thất lạc hành lý và những rắc rối du lịch khác là điều không may của du lịch ngày nay. Chúng tôi giúp các hành khách tiếp tục chuyến đi với:

Thông tin đại sứ quán và lãnh sự

Thông tin về chứng ngừa thị thực và hộ chiếu

Hỗ trợ chuyển tiền khẩn cấp

Thông tin trao đổi ngoại tệ, ATM và thời tiết

Phiên dịch ngôn ngữ khẩn cấp

Hỗ trợ khi hành lý và tài liệu bị thất lạc

HỖ TRỢ Y TẾ TOÀN CẦU

Bác sĩ
Đội ngũ được chứng nhận về y tế cấp cứu bên cạnh các chuyên môn khác

Y tá
Tất cả đều có nền tảng về cấp cứu/ chăm sóc tích cực, một số có kinh nghiệm y học hàng không

Điều phối nhân viên trợ giúp
Nhân viên tại các trung tâm dịch vụ toàn cầu thuộc sở hữu của chúng tôi

KHẢ NĂNG CUNG CẤP MẠNG LƯỚI TOÀN CẦU

Các nhà cung cấp ở vị trí chiến lược

Sử dụng các đối tác tin cậy, ví dụ United Healthcare International

Hơn **650,000** nhà cung cấp toàn cầu

300+ Công ty cứu thương trên không

Công ty TNHH Bảo hiểm AIG Việt Nam
Email: vncustomer@aic.com
Website: www.aig.com.vn
Tel: +8428 3914 0065

Độ dài chuyến đi (Ngày)	ĐÔNG NAM Á			CHÂU Á			TOÀN CẦU		
	Brunei, Cambodia, Laos, Indonesia, Malaysia, Myanmar, Philippines, Singapore, Thailand	ASEAN, Australia, China, Hong Kong, India, Japan, Korea, Macau, New Zealand, Taiwan			ASEAN, ASIA & các nước còn lại (ngoại trừ các nước Cuba, Iran, Bắc Triều Tiên, Syria, Sudan, hoặc vùng lãnh thổ Crimea)				
	Cao cấp	Phổ thông	Cơ bản	Cao cấp	Phổ thông	Cơ bản	Cao cấp	Phổ thông	Cơ bản
1 – 3	267.000	194.000	169.000	340.000	243.000	194.000	388.000	267.000	218.000
4 – 6	345.000	254.000	218.000	452.000	330.000	243.000	531.000	327.000	292.000
7 – 10	479.000	305.000	267.000	611.000	407.000	316.000	717.000	452.000	364.000
11 – 14	638.000	407.000	340.000	824.000	534.000	437.000	956.000	611.000	485.000
15 – 18	770.000	534.000	437.000	983.000	712.000	558.000	1.142.000	798.000	606.000
19 – 22	877.000	636.000	534.000	1.115.000	813.000	606.000	1.301.000	930.000	655.000
23 – 27	956.000	737.000	606.000	1.149.000	941.000	655.000	1.434.000	1.063.000	703.000
28 – 31	1.063.000	838.000	679.000	1.355.000	1.067.000	728.000	1.568.000	1.222.000	777.000
32 – 38	1.248.000	977.000	776.000	1.586.000	1.229.000	825.000	1.822.000	1.407.000	898.000
39 – 45	1.433.000	1.116.000	873.000	1.817.000	1.391.000	922.000	2.076.000	1.592.000	1.019.000
46 – 52	1.618.000	1.255.000	970.000	2.048.000	1.553.000	1.019.000	2.330.000	1.777.000	1.140.000
53 – 59	1.803.000	1.394.000	1.067.000	2.279.000	1.715.000	1.116.000	2.584.000	1.962.000	1.261.000
60 – 66	1.988.000	1.533.000	1.164.000	2.510.000	1.877.000	1.213.000	2.838.000	2.147.000	1.382.000
67 – 73	2.173.000	1.672.000	1.261.000	2.741.000	2.039.000	1.310.000	3.092.000	2.332.000	1.503.000
74 – 80	2.358.000	1.811.000	1.358.000	2.972.000	2.201.000	1.407.000	3.346.000	2.517.000	1.624.000
81 – 87	2.543.000	1.950.000	1.455.000	3.203.000	2.363.000	1.504.000	3.600.000	2.702.000	1.745.000
88 – 94	2.728.000	2.089.000	1.552.000	3.434.000	2.525.000	1.601.000	3.854.000	2.887.000	1.866.000
95 – 101	2.913.000	2.228.000	1.649.000	3.665.000	2.687.000	1.698.000	4.108.000	3.072.000	1.987.000
102 – 108	3.098.000	2.367.000	1.746.000	3.896.000	2.849.000	1.795.000	4.362.000	3.257.000	2.108.000
109 – 115	3.283.000	2.506.000	1.843.000	4.127.000	3.011.000	1.892.000	4.616.000	3.442.000	2.229.000
116 – 122	3.468.000	2.654.000	1.940.000	4.358.000	3.173.000	1.989.000	4.870.000	3.627.000	2.350.000
123 – 129	3.653.000	2.784.000	2.037.000	4.589.000	3.335.000	2.086.000	5.124.000	3.812.000	2.471.000
130 – 136	3.838.000	2.923.000	2.134.000	4.820.000	3.497.000	2.183.000	5.378.000	3.997.000	2.592.000
137 – 143	4.023.000	3.062.000	2.231.000	5.051.000	3.659.000	2.280.000	5.623.000	4.182.000	2.713.000
144 – 150	4.208.000	3.201.000	2.328.000	5.282.000	3.821.000	2.377.000	5.886.000	4.367.000	2.834.000
151 – 157	4.393.000	3.340.000	2.425.000	5.513.000	3.983.000	2.474.000	6.140.000	4.552.000	2.955.000
158 – 164	4.578.000	3.479.000	2.522.000	5.744.000	4.145.000	2.571.000	6.394.000	4.737.000	3.076.000
165 – 171	4.763.000	3.618.000	2.619.000	5.975.000	4.307.000	2.668.000	6.648.000	4.992.000	3.197.000
172 – 178	4.948.000	3.757.000	2.716.000	6.206.000	4.469.000	2.765.000	6.902.000	5.107.000	3.318.000
179 – 182	5.133.000	3.896.000	2.813.000	6.437.000	4.631.000	2.862.000	7.156.000	5.292.000	3.439.000
Theo năm	NA	NA	NA	3.927.000	3.465.000	NA	7.854.000	5.775.000	NA

Ghi chú:

- Đơn vị tính: VNĐ
- NA: Không áp dụng
- Đối với đơn gia đình, miễn phí cho tất cả trẻ em đi cùng.
- Bảng giá trên chỉ áp dụng cho khách hàng cá nhân đến 56 tuổi.
- Khách hàng trên 56 tuổi và gia đình vui lòng liên hệ với AIG hoặc Đại lý của AIG để biết thêm thông tin chi tiết.